

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HSST

Ngày 29-6-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Liên.

Ông Nguyễn Văn Thê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với:

- **Bị cáo Lương Thị D**, sinh năm 1998; tên gọi khác: Không; Sinh quán: Bắc Kạn; Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T (đã chết) và bà Ma Thị Đ; chồng: Nguyễn Ngọc A; con: Có 01 con sinh ngày 08/8/2020; tiền án; tiền sự: Không; tạm giữ: từ ngày 07/01/2023 đến ngày 15/01/2023 chuyển sang Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Phạm Ngọc A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 06/01/2023, tại cửa nhà nghỉ H thuộc tổ dân phố B, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam, tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường Y, thị xã D phát hiện bắt quả tang Lương Thị D đang có hành vi cất giấu trong túi áo khoác phía bên trái đang mặc 01 túi nilon màu trắng, loại túi có kẹp nhựa màu trắng bên trong có chứa 12 viên nén màu đỏ. Tại chỗ Lương Thị D khai đó là ma túy ngựa (ma túy tổng hợp). Tổ công tác đã tiến hành bắt giữ D đồng thời tiến hành thu giữ và niêm phong các vật chứng có liên quan.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ gồm: Thu trong túi áo khoác bên trái của Lương Thị D đang mặc: 01 túi nilon màu trắng, kích thước (02x04) cm, bên trong

có 12 viên nén màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tạm giữ bên túi áo khoác bên phải Lương Thị D số tiền 300.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; Tạm giữ trong túi áo khoác bên phải Lương Thị D 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu VSMART đã cũ, số IMEI1 351726116019089, IMEI2: 351726116019097 được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03. Tạm giữ trong túi xách treo trước ngực Lương Thị D 02 tờ giấy bạc màu trắng chưa qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Thị D Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duy Tiên không thu giữ các đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 27/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,190g, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Lương Thị D khai: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 22 giờ 00 phút ngày 06/01/2023, D đã sử dụng mạng xã hội Facebook bằng phần mềm tin nhắn Messenger gọi điện liên lạc, nhắn tin cho một người nam giới (D khai tên là T) có Facebook mang tên “T Tướng Quân” hỏi mua 800.000 đồng tiền ma túy ngựa để sử dụng. T đồng ý và hẹn D lên phòng trọ của T ở gần khu vực chùa N, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam để bán ma túy cho D. Sau đó, D gọi xe taxi (không xác định được biển kiểm soát và người điều khiển) đến đón D tại QL38 gần nhà D. Khi lên đến khu vực nhà trọ của T, D tiếp tục sử dụng điện thoại của D, bên trong lắp sim số 0349.434.086 gọi vào số điện thoại 0706.397.4xx (D khai là của T) để hỏi mua ma túy nhưng chưa kịp gọi cho T thì đã thấy T đi ra đứng ở gần cửa phòng trọ và gọi D đi vào. Tại đây D đưa cho T số tiền 800.000 đồng, T cầm tiền và đưa cho D một túi nilon màu trắng bên trong có 12 viên ma túy ngựa màu đỏ. D cầm số ma túy T đưa, cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi ra bắt taxi về nhà nghỉ H ở tổ dân phố B, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra, Lương Thị D khai báo ngoài lần mua ma túy bị phát hiện bắt quả tang như trên thì D đã nhiều lần sử dụng số điện thoại 0349.343.086 gọi vào số điện thoại 0706.397.4xx để mua ma túy của T nhưng không nhớ cụ thể vào ngày, tháng nào, cũng như số tiền và số lượng ma túy D mua của T.

Cáo trạng số 51/CT-VKS- DT ngày 12/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo Lương Thị D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lương Thị D mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, tính chất mức độ tội phạm: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 06/01/2023, tại cửa nhà nghỉ H thuộc tổ dân phố B, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Lương Thị D đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 1,190 gam để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường Y phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ các vật chứng liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Thị D đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xét hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cho xã hội là nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và tác dụng phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lương Thị D. Theo D khai tên T và có số điện thoại 0706.397.4xx để liên lạc mua bán ma túy với D ngày 06/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duy Tiên tiến hành xác minh xong tại khu chùa N, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam không có ai tên T và cũng không xác định được số điện thoại 0706.397.4xx là của ai. Do vậy không đủ cơ sở xác định người đã bán ma túy cho Lương Thị D là ai, ở đâu là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong có số 27/KTHS là mẫu vật hoàn trả sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam thuộc vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 02 tờ giấy bạc là vật chứng liên quan đến tội phạm nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART là vật chứng liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lường Thị D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lường Thị D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (Được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2023 đến ngày 15/01/2023).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 27 và 02 tờ giấy bạc.

Trả lại bị cáo Lường Thị D: số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu VSMART.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 15 tháng 6 năm 2023. Riêng số tiền trên đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 15 tháng 6 năm 2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lường Thị D phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;
- Trại giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tươi